

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĂN CHẤN
TỈNH YÊN BÁI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 25/2025/HNGĐ - ST

Ngày 24/4/2025

V/v: Ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN CHẤN, TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lưu Hoa Quỳnh.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Vũ Lương Trung Đức.
2. Bà Sầm Thị Minh Khuyên.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đào Bá Đạt - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Văn Chấn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái tham gia phiên tòa : Bà Nguyễn Thị Thu Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 4 năm 2025 Tòa án nhân dân huyện Văn Chấn xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 18/2025/TLST-HNGĐ, ngày 16/01/2025 về việc ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 31 tháng 3 năm 2025; Quyết định hoãn phiên tòa số: 18a/2025/QĐST-HNGĐ ngày 15 tháng 4 năm 2025 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị **Lò Thị D**, sinh năm 1980.

Địa chỉ: Thôn B, xã G, huyện V, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt.

Bị đơn: Anh **Lò Văn S**, sinh năm 1980.

Địa chỉ: Thôn B, xã G, huyện V, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và biên bản lấy lời khai chị Lò Thị D trình bày: Chị và anh Lò Văn S kết hôn trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu, có đăng ký kết hôn vào ngày 12/01/2001 tại Ủy ban nhân dân xã G, huyện V, tỉnh Yên Bái. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống cùng nhau tại thôn B, xã G, huyện V, tỉnh Yên Bái. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2023 thì phát sinh ra mâu thuẫn, nguyên nhân do anh Lò Văn S thường xuyên rượu chè, ghen tuông vô cớ rồi về đánh chị D, gia đình hai bên đã khuyên bảo hoà giải nhưng không cải thiện được, vợ chồng đã ly thân từ tháng 05 năm 2024, không ai còn quan tâm đến nhau nữa. Chị D xác định tình cảm

vợ chồng không còn và đề nghị Toà án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Lò Văn S. Về con chung: Chị D và anh S có 02 con chung là Lò Văn H, sinh ngày 05/6/2002 và Lò Thị H1, sinh ngày 15/6/2005, hiện nay các con đều đã trưởng thành. Về tài sản chung, nợ chung chị D không yêu cầu Toà án giải quyết.

Toà án đã tiến hành tổng đạt thông báo thụ lý vụ án và triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng anh Lò Văn S không đến Toà án để giải quyết vụ án.

Tại biên bản xác minh ngày 06/3/2025 với Trưởng thôn Bản Đồn, xã G, huyện V, tỉnh Yên Bái thể hiện: Chị Lò Thị D và anh Lò Văn S kết hôn với nhau từ năm 2001 là công dân thôn Bản Đồn, xã G, huyện V, tỉnh Yên Bái. Vài năm trở lại đây thì cả hai thay nhau đi làm ăn xa rồi chở về địa phương để sinh sống. Đến cuối năm 2024 thì không rõ cụ thể mâu thuẫn vợ chồng chị D và anh S do đâu mà chị D bỏ về nhà bố mẹ đẻ để sinh sống, từ đó đến nay vợ chồng anh chị sống ly thân, không quan tâm qua lại chăm sóc cho nhau nữa. Các văn bản của Toà án đã được Trưởng thôn giao lại cho anh S và nhận được phản hồi lại là anh S không đến Toà án để làm việc, để chị D tự giải quyết. Về con chung: Chị D và anh S có 02 con chung đều trưởng thành gồm Lò Văn H, sinh 2002 và Lò Thị H1, sinh năm 2005.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Chấn tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký, việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn tham gia tố tụng kể từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đảm bảo đúng theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự; bị đơn chưa thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình theo quy định của pháp luật. Căn cứ điều 51, 56 của Luật hôn nhân và gia đình, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Lò Thị D: Xử cho chị Lò Thị D được ly hôn anh Lò Văn S; Các con chung đều đã trưởng thành không đề cập giải quyết; Về tài sản chung và nợ chung nguyên đơn không yêu cầu Tòa án giải quyết; Về án phí nguyên đơn chịu án phí theo quy định pháp luật, đề nghị tuyên quyền kháng cáo theo quy định

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào lời khai của đương sự Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết: Anh Lò Văn S là bị đơn có nơi ở và đăng ký hộ khẩu thường trú tại thôn B, xã G, huyện V, tỉnh Yên Bái. Do đó, vụ án do Tòa án nhân dân huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng Dân sự.

[2] Quá trình giải quyết vụ án Toà án đã tổng đạt các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật, nhưng tại phiên tòa bị đơn anh Lò Văn S vắng mặt không có lý do. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử, xét xử vắng mặt bị đơn do đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ 02 mà vẫn vắng mặt không có lý do thể hiện thái độ cố tình trốn tránh nghĩa vụ đối với nguyên đơn. Chị Lò Thị D vắng mặt có

đơn xin xét xử vắng mặt. Do đó, căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1, 3 Điều 228; Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vụ án vắng mặt chị Lò Thị D và anh Lò Văn S.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị Lò Thị D và anh Lò Văn S kết hôn trên cơ sở tự do, tự nguyện, có đăng ký kết hôn vào ngày 12/01/2001 tại Ủy ban nhân dân xã G, huyện V, tỉnh Yên Bái. Theo quy định tại khoản 1 Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình, quan hệ hôn nhân giữa chị D và anh S được công nhận là hôn nhân hợp pháp.

Trong quá trình chung sống chị D cho rằng vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2023 thì phát sinh ra mâu thuẫn, nguyên nhân do anh S thường xuyên rượu chè, ghen tuông vô cớ rồi về đánh chị D, gia đình hai bên đã khuyên bảo hoà giải nhưng không cải thiện được, vợ chồng đã ly thân từ tháng 05 năm 2024, không ai còn quan tâm đến nhau nữa. Chị D xác định tình cảm vợ chồng không còn và đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Lò Văn S. Tại biên bản xác minh với chính quyền địa phương thể hiện từ cuối năm 2024 chị D bỏ về nhà bố mẹ đẻ để sinh sống, từ đó đến nay chị D và anh S ly thân không quan tâm, chăm sóc đến nhau. Hội đồng xét xử thấy quan hệ hôn nhân của chị D và anh S đã lâm vào tình trạng trầm trọng, vợ chồng không còn tình nghĩa với nhau, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do vậy, yêu cầu xin ly hôn của chị D phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về con chung: Chị Lò Thị D với anh Lò Văn S có 02 con chung là Lò Văn H, sinh ngày 05/6/2002 và Lò Thị H1, sinh ngày 15/6/2005, các con chung đều đã trưởng thành nên không xem xét.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: Nguyên đơn không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Chị Lò Thị D phải chịu án phí dân sự sơ thẩm ly hôn 300.000 đồng;

Quan điểm về việc giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với quy định của pháp luật, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ khoản 4 Điều 147; Điều 227; khoản 1, 3 Điều 228; Điều 238; Điều 271; Điều 273; Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Lò Thị D được ly hôn anh Lò Văn S.

2. Về án phí: Chị Lò Thị D phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án

phí đã nộp tại Biên lai số AA/2024/0000915 ngày 16/01/2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Văn Chấn tỉnh Yên Bái, chị Lò Thị D đã nộp đủ án phí.

3. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND huyện Văn Chấn;
- CCTHADS huyện Văn Chấn;
- Các đương sự;
- UBND xã Gia Hội
(Số 31 ngày 12/01/2001);
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lưu Hoa Quỳnh